

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày: 05/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thu Hương;

2/ Ông Nguyễn Văn Du.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 211/2022/TLST-HS ngày 25/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2022/QĐXXST-HS ngày 13/12/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Le Hoang S**, sinh năm 1979, tại tỉnh Khánh Hòa; nơi ĐKKHKT: Khóm 1 (nay là tổ dân phố L), phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng N và bà Bùi Thị M; vợ tên Lê Thị G và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án: Ngày 23/8/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 139-2004/HSPT; Tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 01/10/2017 đến ngày 06/10/2017 được trả tự do. Bị bắt tạm giam từ ngày 22/08/2022 đến nay, có mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Nguyen Thi B, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 217, đường Nguyễn Văn L, Khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt;

2. Ông Nguyen Văn S1, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp Càng, xã H, huyện K, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt;

3. Ông Nguyễn Thanh M, sinh năm 1969; địa chỉ: Số 249, đường Nguyễn Văn L, Khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt;

4. Ông La Tan S2, sinh năm 1983; địa chỉ: Ấp Sô La 1, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, vắng mặt;
5. Bà Trương Thi G, sinh năm 1963; địa chỉ: Số 233, đường Nguyễn Văn L, Khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt;
6. Ông Huỳnh Tuan C, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp H, xã X, huyện L, tỉnh Tiền Giang, vắng mặt;
7. Bà Nguyen Thi S3, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt;
8. Bà Bui Thi Thuy L, sinh năm 1975; địa chỉ: ấp D, xã N, huyện R, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt;
9. Ông Nguyen Văn V, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt;
10. Bà Nguyen Thi Y, sinh năm 1961; địa chỉ: Số 125, đường Nguyễn Văn L, Khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Le Hoang S và các đối tượng Nguyen Thi B, La Tan S2, Nguyen Văn V, Bui Thi Thuy L, Nguyen Thi S3, Trương Thi G, Huỳnh Tuan C, Nguyễn Thanh M, Nguyen Thi Y là hàng xóm, thường xuyên tụ tập tại nhà của B, địa chỉ tại số 217, đường Nguyễn Văn L, Khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chơi đánh bài, thắng thua bằng tiền.

Khoảng 21 giờ ngày 30/9/2017, Le Hoang S cùng La Tan S2, Nguyen Văn V, Bui Thi Thuy L, Nguyen Thi S3, Trương Thi G, Huỳnh Tuan C và Nguyễn Thanh M đến nhà Nguyen Thi B để hỏi xin B cho nhóm này chơi bài tại nhà của B như những lần trước thì B đồng ý. Sau đó, B lấy một bộ bài tây 52 lá đưa cho nhóm của S, S2, Vui, L, S3, G, C, M chơi bài cào binh 06 (S3) lá, thắng thua bằng tiền. Cách thức chơi như sau: Mỗi ván chơi gồm 01 (một) nhà cái và 07 (bảy) tụ chơi, mỗi tụ được phát 06 lá bài, xếp làm 02 chi, mỗi chi 03 lá bài, người chơi sẽ xếp sao cho mỗi chi bài của mình có số nút lớn nhất và so số nút với nhà cái, nếu cả hai chi đều có số nút lớn hơn nhà cái thì thắng, cả hai chi đều có số nút nhỏ hơn nhà cái thì thua, còn nếu một chi lớn hơn nhà cái và một chi nhỏ hơn nhà cái thì hòa. Người làm cái không cố định một người mà được xoay vòng từng người chơi đều được làm cái, nếu ai không muốn làm thì được bỏ qua. Ở mỗi ván chơi, mỗi tụ chơi sẽ đặt tiền ít nhất số tiền là 50.000 (năm mươi nghìn) đồng và nhiều nhất số tiền là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, mỗi ván nhà cái thắng thì đưa tiền xâu từ số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng đến số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng cho B, tùy vào số tiền thắng nhiều hay ít. Khi tham gia đánh bạc, M dùng số tiền 600.000 (S3 trăm nghìn) đồng, S dùng số tiền 1.530.000 (một triệu năm trăm ba mươi nghìn) đồng, S2 dùng số tiền 2.260.000 (hai triệu hai trăm S3 mươi nghìn) đồng, G dùng số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng, L dùng số tiền 3.900.000 (ba triệu chín trăm nghìn) đồng, C dùng số tiền 840.000 (tám trăm bốn mươi nghìn) đồng, Vui dùng số tiền 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) đồng để tham

gia đánh bạc. Khoảng 30 phút sau, Nguyen Thi Y đến nhà B chơi thì thấy có nhiều người đang đánh bạc nên Y dùng số tiền 10.400.000 (mười triệu bốn trăm nghìn) đồng cùng tham gia đánh bạc. Cùng lúc, Vui đi ngủ nên không tiếp tục tham gia đánh bạc mà đưa cho S3 số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng để S3 tham gia đánh bạc với S2, S, Vui, L, S3, G, C, M. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyen Thi B có việc bận nên giao cho Nguyen Văn S1 (S1 là con nuôi của B) thu tiền xâu rồi sau đó đưa lại cho B thì S1 đồng ý thu tiền xâu cho B. Quá trình đánh bạc các bị can khai nhận: M thua số tiền 600.000 (S3 trăm nghìn) đồng, S thua số tiền 600.000 (S3 trăm nghìn) đồng, S2 thắng số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng, G không thắng không thua, L thua số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng, C thua số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng, S3 thua số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, Vui thắng số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng, Y không thắng không thua, B thu tiền xâu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, trong đó tiền xâu 100.000 (một trăm nghìn) đồng là S1 thu giúp B.

Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát hình sự thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một phối hợp cùng Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra thì phát hiện và bắt quả tang Le Hoang S, La Tan S2, Nguyen Văn V, Bui Thi Thuy L, Nguyen Thi S3, Trương Thi G, Huynh Tuan C, Nguyễn Thanh M, Nguyen Thi Y đang đánh bạc thắng thua bằng tiền tại nhà số 217, khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương của Nguyen Thi B. Tại đây, lực lượng Công an tiến hành thu giữ: 01 (một) điện thoại di động Nokia C2 màu đen của M; số tiền 2.360.000 (hai triệu ba trăm S3 mươi nghìn) đồng của S2 dùng để đánh bạc; số tiền 930.000 (chín trăm ba mươi nghìn) đồng của S dùng để đánh bạc; số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng của G dùng để đánh bạc; số tiền 3.800.000 (ba triệu tám trăm nghìn) đồng dùng để đánh bạc và 01 điện thoại di động Samsung màu trắng của L; số tiền 40.000 (bốn mươi nghìn) đồng của C dùng để đánh bạc; số tiền 2.700.000 (hai triệu bảy trăm nghìn) đồng dùng để đánh bạc và một điện thoại di động Samsung của Vui; số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng của Y dùng để đánh bạc; số tiền xâu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng của B thu từ nhóm người đánh bạc; 01 (một) bộ bài tây đã qua sử dụng và 03 (ba) bộ bài tây chưa qua sử dụng.

Quá trình điều tra, do Le Hoang S đã bỏ trốn khỏi địa phương nên ngày 05/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương ra các Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can số 02/QĐ-CSĐT, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 21/QĐ-CSĐT và Quyết định truy nã số 16/QĐTN-CQCSĐT.

Ngày 22/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang bắt được Le Hoang S và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 207/CT-VKS-HS ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Le Hoang S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Le Hoang S, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Le Hoang S mức hình phạt tù đến 09 tháng tù. Áp dụng Điều 51

của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 tổng hợp hình phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 139-2004/HSPT ngày 23 tháng 8 năm 2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại thời điểm bị cáo Le Hoang S thực hiện hành vi phạm tội thì Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 có hiệu lực thi hành và quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 không có lợi hơn cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, khoản 2 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xem xét áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Le Hoang S đã khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/9/2017, Le Hoang S đã dùng số tiền 1.530.000 đồng để cùng với các đối tượng La Tan S2, Nguyen Văn V, Bui Thi Thuy L, Nguyen Thi S3, Trương Thi G, Huynh Tuan C, Nguyễn Thanh M, Nguyen Thi Y để đánh bài cào binh 06 (S3) lá, thắng thua bằng tiền tại nhà của Nguyen Thi B, địa chỉ tại số 217, Khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Tổng số tiền các con bạc dùng để đánh bạc là 20.530.000 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi gây án. Bị cáo nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hiện nay tình trạng đánh bạc trái phép vẫn còn diễn biến phức tạp trong cộng đồng dân cư, tính chất mức độ ngày càng nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa tại địa phương, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó,

để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Le Hoang S bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 139-2004/HSPT ngày 23/8/2004 nhưng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[7] Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Đối với hành vi của Nguyen Thi B, Nguyen Văn S1, La Tan S2, Nguyen Văn V, Bui Thi Thuy L, Nguyen Thi S3, Trương Thi G, Huỳnh Tuan C, Nguyễn Thanh M, Nguyen Thi Y đã xử lý theo Bản án số 231/2018/HSST ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý theo Bản án số 231/2018/HSST ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nên không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33, Điều 51, Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Căn cứ khoản 2 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội hướng dẫn về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13;

Tuyên bố bị cáo Le Hoang S phạm tội “Đánh bạc”.

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Le Hoang S 06 (S3) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 139 - 2004/HSPT ngày 23/8/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Bị cáo Le Hoang S phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (S3) tháng tù. Thời hạn tù được

tính từ ngày 22/8/2022. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/10/2017 đến ngày 06/10/2017 và từ ngày 04/02/2004 đến ngày 07/02/2004.

2/ Về vật chứng: Đã xử lý xong.

3/ Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Le Hoang S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nga

